| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HOA LƯ**<br>**TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 12-01-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

***Thành phần những người tiến hành tố tụng gồm có:***

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* ông Vũ Quang Chung.

- *Thư ký phiên tòa:* bà Giang Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Bích Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở nhà Văn hóa, Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/TLST - HS ngày 03/01/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/QĐXXST - HS ngày 07/01/2020 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Lê Đức T** sinh ngày 01/3/2001, tại huyện Y, Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và trú tại: xóm 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Minh C, con bà: Phạm Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 16/12/2019 đến ngày 19/12/2019, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. **Nguyễn Đức M** sinh ngày 28/6/2001, tại huyện Y, Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và trú tại: xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn:12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không ; con ông: Nguyễn Văn C; con bà: Đỗ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tạm giữ từ ngày 16/12/2019 đến ngày 19/12/2019, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Văn L; vắng mặt.
2. Anh Vũ Nguyễn Công A; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức T và Nguyễn Đức M cùng trú tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình có bàn bạc với nhau chung tiền mua pháo về sử dụng. Khoảng 13 giờ ngày 16/12/2019,T nhắn tin vào số điện thoại 0869200735 của một người đàn ông tên T thỏa thuận mua pháo với giá 2.000.000 đồng, rồi hẹn chiều nhận pháo. Đến 16 giờ cùng ngày, T gọi điện cho M lên mua pháo. M mượn xe máy rồi rủ Phạm Văn L ở cùng xã đi đến nhà hàng Tre Việt ở Thành phố Ninh Bình gặp T. Tại đây, T đưa cho M 01 điện thoại Iphon 6 plus màu ghi, lắp sim 0359011789 để liên hệ với số điện thoại 0869200735, mua pháo và 01 ví giả da mầu nâu bên trong có 2.000.000 đồng để mua pháo và 300.000 đồng để trả tiền tacxi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, M và L đi tacxi đến gần khu vực cổng nghĩa trang thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư. M xuống xe, đi bộ một mình vào trong nghĩa trang gặp một nam thanh niên, đưa cho M 01 bao tải màu trắng. M đưa cho người đó 2.000.000 đồng, rồi xách bao tải đi ra cổng thì bị tổ công tác công an huyện Hoa Lư phát hiện, kiểm tra, thu giữ và niêm phong 01 bao tải màu trắng bên trong có 04 khối hình hộp chữ nhật kích thước (14x14x15)cm, mặt bên mỗi khối in hoa văn nhiều màu sắc, có nhiều chữ nước ngoài (ký hiệu M1); 73 vật dạng hình bóng điện tròn, kích thước (4x2,5x3)cm được bọc ngoài bằng giấy nilon màu vàng có in chữ nước ngoài mầu đen, có gắn đoạn dây màu xanh dài 30cm (ký hiệu M2). Tổ công tác đã đưa M cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an thị trấn Thiên Tôn lập biên bản sự việc. Đến 19 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra triệu tập Lê Đức T đến đấu tranh, kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6plus màu ghi, lắp sim 0359011789 phát hiện: ngày 16/12/2019 có 47 tin nhắn đi, đến và 07 cuộc gọi thoại trao đổi mua bán pháo với số điện thoại 0869200735. Cơ quan điều tra thu giữ 01 ví giả da màu nâu bên trong có 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu ghi lắp sim số 0359011789 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh, bên trong lắp sim 1 số 0352.446.478, sim 2 số 0927.104.615; 01 xe máy nhãn hiệu FUTURE BKS 35B1-983.24, màu sơn nâu vàng của M.

Tại bản kết luận giám định số 04/KLGĐ - PC09- ChN ngày 19/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

*- Khối lượng các mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 là 5,649 kg và M2 là 2,697kg. Tổng khối lượng của các mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 và M2 là 8,346kg.*

*- Các mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 và M2 đều là pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ ( bên trong có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ).*

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 07/QĐ-VKSHL ngày 03/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo Lê

Đức T và Nguyễn Đức M về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Đức T và Nguyễn Đức M phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35,(đối với Nguyễn Đức M áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 và Điều 54) Bộ luật hình sự; xử phạt:

+ Bị cáo Lê Đức T từ 50 đến 55 triệu đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Đức M từ 40 đến 45 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án sau khi đã trích mẫu giám định; 01 ví giả da màu nâu; 01bao bì xác rắn màu trắng thu của Nguyễn Đức M,

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động iphone 6 plus gắn sim 0359.011.789 của Lê Đức T, 01 điện thoại OPPO gắn 02 sim; sim 01: 0352446478, sim 2: 0972.104.615 của Nguyễn Đức M.

- Trả lại cho Lê Đức T số tiền 300.000 đồng. Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Đức T và Nguyễn Đức M thừa nhận đã thực hiện hành vi nêu trên, không có ý kiến gì khác và không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát và đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án có đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 456 của Bộ luật tố tụng hình sự, nên các cơ quan tố tụng đã áp dụng thủ tục rút gọn trong việc điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, các bị cáo thừa nhận các hành vi các bị cáo thực hiện đúng như nội dung quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại

cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ; bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: hồi 17 giờ ngày16/12/2019, tại trục đường trước cổng nghĩa trang thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Đức M và Lê Đức T  đã có hành vi mua và tàng trữ trái phép 8,346 kg pháo (có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ) mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi tàng trữ, sử dụng pháo nổ bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình tàng trữ pháo nổ với mục đích sử dụng trong dịp Tết Nguyên dẫn đến đến phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với một số hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm tàng trữ, sử dụng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, nhất là trong thời điểm các cơ quan Nhà nước và chính quyền địa phương đang đẩy mạnh tuyên truyền việc cấm tàng trữ, đốt pháo trong dịp tết Nguyên đán. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý kịp thời, nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người biết tuân thủ pháp luật đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung. Trong vụ án có hai bị cáo tham gia, song không mang tính tổ chức mà đồng phạm tính chất giản đơn. Bị cáo T là người chủ động liên hệ tìm người bán pháo nổ, chuẩn bị tiền để bị cáo M đi lấy pháo. Do đó, bị cáo T có vai trò chính trong vụ án, bị cáo M đồng phạm với vai trò giúp sức. Mức hình phạt đối với bị cáo T cao hơn so với bị cáo M.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- Về nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Đức M khi bị cơ quan công an kiểm tra hành chính bị cáo đã tự giác khai nhận ra hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần cho bị cáo M được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định Điều 54 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 thùng catton bên trong có: 04 hộp pháo bên trong mỗi hộp có 35 quả pháo hình trụ tròn còn lại sau trích mẫu giám định, khối lượng 5, 546 kg; 71 quả pháo dạng hình bóng điện tròn còn lại sau giám định, khối lượng 2,614 kg, là vật cấm tàng trữ, lưu hành, 01 ví giả da , 01 bao bì xác rắn màu trắng, thu của Nguyễn Đức M không còn giá trị kinh tế; cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động iphone 6 plus gắn sim 0359.011.789 của Lê Đức T, 01 điện thoại OPPO gắn 02 sim; sim 01: 0352446478, sim 2: 0972.104.615 của Nguyễn Đức M, là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu của Nguyễn Đức M là tiền của Lê Đức T không liên quan gì đến vụ án cần trả lại cho Lê Đức T, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu FUTURE màu sơn nâu vàng, BKS 35B1 - 983.24, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1999, trú tại xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, là có căn cứ.

[ 6] Về án phí, quyền kháng cáo: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số pháo: Lê Đức T khai nhận mua của một người đàn ông không rõ địa chỉ quen qua mạng Facebook có tên là T, số điện thoại là 0869200735. Quá trình điều tra xác định số điện thoại trên chưa có đăng ký thuê bao nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với Phạm Văn L - sinh ngày 15/01/2001, trú tại xóm 8, xã K, huyện Y. L biết việc M và T bàn bạc với nhau về việc mua pháo, sau đó được M rủ đến nơi mua pháo. Tuy nhiên, L không trực tiếp tham gia bàn bạc với M và T; không góp tiền để mua pháo. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với L.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Lê Đức T** và **Nguyễn Đức M** phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Lê Đức T 50 *(Năm mươi)* triệu đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, r ,s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Đức M 40(*Bốn mươi*) triệu đồng.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 thùng catton bên trong có: 04 hộp pháo bên trong mỗi hộp có 35 quả pháo hình trụ tròn còn lại sau trích mẫu giám định, khối lượng 5, 546 kg; 71 quả pháo dạng hình bóng điện tròn còn lại sau giám định, khối lượng 2,614 kg, là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 ví giả da; 01 bao bì xác rắn màu trắng thu của Nguyễn Đức M không còn giá trị kinh tế.

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động iphone 6 plus gắn sim 0359.011.789 của Lê Đức T, 01 điện thoại OPPO gắn 02 sim; sim 01: 0352446478, sim 2: 0972.104.615 của Nguyễn Đức M, các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

- Trả lại cho Lê Đức T số tiền 300.000 đồng. Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

Tình trạng vật chứng như: Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư và Đại diện Kho quản lý vật liệu nổ của Công an huyện Hoa Lư. Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 03/01/2020. Ủy nhiệm chi lập ngày 03/01/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

3.Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND.T Ninh Bình* ;
- *VKSND huyện Hoa Lư;*
- *CA huyện Hoa Lư;*
- *THADS huyện Hoa Lư;*
- *Sở Tư pháp Ninh Bình;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VP.*

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Vũ Quang Chung**